

Số: 29/2023/QĐCNTTLH

Đông Triều, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Kim Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị
Kim Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Văn T sinh năm 1975, nơi thường trú tổ 5, khu C, phường M,
thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Nguyễn Thị Kim Q sinh năm 1981, nơi thường trú tổ 5, khu C,
phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: bản tự khai của anh
Trọng và chị Quy; Biên bản lấy lời khai của con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2023
có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm
2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm
Văn T với chị Nguyễn Thị Kim Q

- Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Kim Q khẳng định
có hai con chung là Phạm Tiến Đ sinh ngày 10/01/2001 và Phạm Minh H sinh
ngày 10/4/2011 và thỏa thuận, thống nhất:

- Đối với con chung Phạm Tiến Đ sinh ngày 10/01/2001 đã thành niên nên không có yêu cầu hay đề nghị gì;

- Đối với con chung Phạm Minh H sinh ngày 10/4/2011 anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000^d (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 03/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: người yêu cầu tự thỏa thuận giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- THADS thị xã Đông Triều;
- UBND phường Mạo Khê (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường